

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày: 13-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ngọc Phương;

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Đoàn Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 342/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 tại Nam Định; HKTT: Thôn QĐ, xã TN, huyện TN, tỉnh Nam Định; tạm trú: X, khu phố ĐB, phường HB, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế B và bà Bùi Thị C; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Quang H2, sinh năm 1991 tại Quảng Bình; HKTT: Ấp AT, xã TP, huyện MX, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Đ và bà Trần Thị P; có vợ tên Nguyễn Thị T và 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh ngày 20/8/2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2020, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1997 tại Hà Tĩnh; HKTT: Thôn Y, xã LH, huyện SH, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị D; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Như M, sinh năm 1977; địa chỉ: ABC, khu phố LT, phường HTĐ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị HD, sinh năm 2001. Vắng mặt;
- Bà Nguyễn DT, sinh năm 2002. Vắng mặt;
- Bà Trương Thị CT, sinh năm 2005. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 06/6/2020 H rủ H2 tìm nơi bay lắc (nghe nhạc và sử dụng ma túy) thì H2 đồng ý, H nói sẽ bỏ ra số tiền là 3.000.000 đồng còn thiếu bao nhiêu thì H2 lo. Lúc này, H2 liên hệ với H1 để hỏi và nhờ H1 tìm kiếm địa điểm để bay lắc. H1 tiếp tục liên lạc với một người bạn tên Minh (không rõ nhân thân, địa chỉ) để tìm địa điểm thì Minh cho H1 số điện thoại 0865786077 để liên hệ. H1 liên lạc với số điện thoại này thì gặp một người phụ nữ hướng dẫn đến căn nhà số CB, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An để cho thuê phòng. Sau đó H, H2 và H1 theo chỉ dẫn tới căn nhà nêu trên, khi tới đây thì được một người phụ nữ và một nam thanh niên dẫn lên căn phòng trên lầu một, tại đây H đưa cho H2 số tiền 3.000.000 đồng như đã thỏa thuận, H2 đưa 1.000.000 đồng cho Hiếu, H1 bỏ thêm 900.000 đồng để mua ma túy dạng thuốc lắc và khay của một người phụ nữ mang đến bán. Sau đó, Trương Thị CT, Nguyễn Thị HD, Nguyễn DT là tiếp viên do “Hiền baby” thông qua mạng xã hội Zalo điều tới đây để tiếp khách cùng sử dụng ma túy và nghe nhạc. Đến khoảng 03 giờ ngày 07/6/2020 khi tất cả các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng kiểm tra; quá trình kiểm tra phát hiện trên nền nhà phía sau cửa ra vào có 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có chất bột màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp); 01 thẻ nhựa Agribank màu xanh; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành hình dạng ống hút. Cạnh bức tường bên phải căn phòng phát hiện thêm 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp).

Lực lượng công an đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng trên về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành hình dạng ống hút; 01 gói giấy được quấn lại chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc (thu giữ của Nguyễn Văn H); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 màu đen (thu giữ của Lê Quang H2) và 01 điện thoại di động Redmi Note 3 (thu giữ của Nguyễn Văn H1).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã đưa Nguyễn Văn H, Lê Quang H2, Nguyễn Văn H1, Trương Thị CT, Nguyễn DT, Nguyễn Thị HD đến Trung tâm y tế thành phố Thuận An để xét nghiệm thì xác định các đối tượng này có phản ứng dương tính với ma túy loại Methamphetamine (MET) và Droxy - Methamphetamine (MDMA).

Ngày 08/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để giám định chất bột màu trắng đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 342/MT-PC09 ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu chất bột màu trắng và tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 0,0731 gam (M1); 0,9270 gam (M2) loại Ketamine (tổng khối lượng M1+M2= 1,0001 gam).

Bản Cáo trạng số 353/CT-VKSTA ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị căn cứ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1 mức hình phạt bằng nhau từ 08 tháng đến 01 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo có số ma túy nêu trên là do mua của người phụ nữ không rõ lai lịch để sử dụng, đang để trong phòng thì bị kiểm tra thu giữ. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lê Quang H2 trình bày thêm: Vợ bị cáo mới sinh con vào ngày 20/8/2020, hiện nay một mình vợ bị cáo phải chăm sóc 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo để sớm về với gia đình, cùng vợ chăm sóc hai con còn quá nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng, khi đang cất giữ trong phòng và sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, thu giữ, số ma túy còn lại bị thu giữ là loại Ketamine có tổng khối lượng 1,0001 gam.

[3] Về lỗi của các bị cáo: Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết được tác hại của ma túy và việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không gây oan sai cho các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm an ninh, trật tự tại địa phương, gây lên sự nghiện ngập, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Thuận An đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe các đối tượng khác phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội. Bản thân các bị cáo là những đối tượng sử dụng ma túy, chỉ vì nghiện ngập, ham chơi mà phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, việc xử lý các bị cáo cũng là bài học cho những đối tượng nghiện khác để tránh xa và từ bỏ ma túy.

Các bị cáo thực hiện tội phạm dưới hình thức đồng phạm giản đơn, theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Bị cáo Nguyễn Văn H là người rủ rê bị cáo Lê Quang H2 và góp số tiền 3.000.000 đồng; bị cáo H2 sau khi được bị cáo H rủ thì liên hệ với bị cáo Nguyễn Văn H1 để tìm địa điểm và góp số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo H1 sau khi được H2 hỏi đã liên hệ để tìm địa điểm bay lắc và góp số tiền 900.000 đồng để mua ma túy. Do đó, trong vụ án này vai trò của bị cáo H là cao nhất; bị cáo H2 và bị cáo H1 đóng vai trò giúp sức và thứ yếu trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau phạm tội các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H có cha là ông Nguyễn Thế B là thương binh hạng 4/4 trong kháng chiến chống Mỹ; bị cáo Nguyễn Văn H1 có bác ruột tên Nguyễn Nho Đ là liệt sỹ nên bị cáo H, H1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lê Quang H2 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có hai con còn nhỏ, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh ngày 20/8/2020, bị cáo hiện nay là lao động chính duy nhất trong gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H2 hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo H2 và bị cáo H1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân

tốt, chỉ có đóng vai trò thứ yếu trong vụ án nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H2, H1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt như nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo nên được chấp nhận.

Đối với người phụ nữ tên “Hiền”, người thanh niên tên “Minh” và người phụ nữ bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng do chưa đủ thông tin về nhân thân, lai lịch nên chưa xác định được, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị HD, Nguyễn DT, Trương Thị CT là tiếp viên được người phụ nữ tên “Hiền” cử đến để phục vụ cho việc bay lắc của các bị cáo; các đối tượng này không biết việc các bị cáo mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, các đối tượng này có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường Thuận Giao, thành phố Thuận An đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định căn nhà số: CB, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do ông Trần Như M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 25/5/2020, ông Ý cho một người thanh niên tên Hoàng ĐB thuê lại toàn bộ căn nhà với giá 15.000.000 đồng/tháng nhưng chưa làm hợp đồng. Việc Hoàng ĐB sử dụng căn nhà này làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì ông Trần Như M không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã xác minh nhân thân, lai lịch của Hoàng ĐB tuy nhiên do thông tin không đầy đủ nên không xác minh được. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với ma túy còn lại có khối lượng 0,8380 gam là mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 342/MT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là chất cấm và 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa Agribank màu xanh là dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đã bị cháy một đầu, biến dạng, không đủ điều kiện lưu hành nên giao cho Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương tiêu hủy theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc thu giữ của Nguyễn Văn H quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Hiền.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 màu đen thu giữ của Lê Quang H2 và 01 điện thoại di động Redmi Note 3 thu giữ của Nguyễn Văn H1, quá

trình điều tra xác định bị cáo H2 và bị cáo H1 đã sử dụng để rủ rê nhau thực hiện hành vi tìm chỗ mua và sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1 phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Quang H2 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,8380 gam là mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 342/PC09-M1 và 01 bì thư ghi vụ số 342/PC09-M2 có chữ ký của Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1, Cao Thành Tính, Trần Hoàng Huy và hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

Tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa Agribank màu xanh dương;

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 màu đen và 01 điện thoại di động Redmi Note 3;

Tịch thu 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đã bị cháy một đầu, biến dạng, không đủ điều kiện lưu hành, giao cho Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Dương tiêu hủy theo quy định của Thông tư số 03/2020/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc.

(Các tài sản, vật chứng nêu trên thể hiện trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV:

Mỗi bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Quang H2 và Nguyễn Văn H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân